TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ
Ngày: 18/9/2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quyết

***Thư ký phiên họp*:** Ông Hoàng Văn Vụ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 165/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/5/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 111/2019/QĐST-HNGĐ ngày 30/8/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Nguyễn Đoàn P**; sinh năm 1994; nơi ĐKHKTT: Số 45 M, phường V, TP. N, tỉnh Khánh Hòa; nơi ở hiện nay: Số 88 ngõ 63 L, phường M, quận N, TP. Hà Nội.

2. Chị **Lương Thị Ph**; sinh năm 1996; nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương; nơi tạm trú hiện nay: T- 0001 R N 2002 4 C - 15 - 09 N, N - k, Tokyo (Nhật Bản).

Người đại diện theo ủy quyền của chị Lương Thị Ph thay mặt giao nộp tài liệu và nhận các văn bản tố tụng của Tòa án: Bà **Đào Thị M**; sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương- Là mẹ đẻ của chị Ph (Văn bản ủy quyền ngày 15/5/2019).

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên họp (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Về quan hệ hôn nhân:

Tại Đơn xin ly hôn đề ngày 15/5/2019 và các bản tự khai, anh Nguyễn Đoàn P trình bày: Anh và chị Lương Thị Ph kết hôn với nhau ngày 01/8/2017. Anh chị kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V,

thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Trước khi kết hôn anh và chị Ph quen biết và có thời gian yêu nhau, chung sống như vợ chồng từ tháng tháng 6/2016 tại Nhật Bản. Tháng 10/2017, do hết hạn Visa anh về nước để làm thủ tục theo sự bảo lãnh của chị Ph nhưng không được nên anh ở lại Việt Nam không đi nữa. Sau một thời gian dài xa nhau và cũng vì trước khi kết hôn tìm hiểu nhau không kỹ nên nhiều vấn đề đã nảy sinh, vợ chồng đã thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Mặc dù hai vợ chồng đã cố gắng khắc phục nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể giải quyết được. Anh chị không còn quan tâm đến nhau từ tháng 5/2018 đến nay. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị Ph được ly hôn nhau.

Tại Đơn xin ly hôn đề ngày 22/2/2019 và bản tự khai ngày 15/5/2019, chị Lương Thị Ph trình bày như sau: Tháng 1/2015 chị sang Nhật Bản du học thì gặp anh P làm việc tại đây. Sau khi tìm hiểu và nảy sinh tình cảm yêu nhau, chị và anh P đã sống thử với nhau được một thời gian từ tháng 6/2016, thời gian yêu nhau từng rất hạnh phúc và cả hai quyết định kết hôn vào ngày 01/8/2017 tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Sau đó chị tiếp tục quay lại Nhật Bản để học tiếp, chị có làm giấy tờ để bảo lãnh cho anh P sang Nhật Bản theo Visa gia đình nhưng không được vì chưa đủ điều kiện bảo lãnh. Sau đó anh P ở Việt Nam làm việc, khoảng cách thời gian và địa lý đã cho chị thấy quyết định kết hôn vội vàng dẫn đến nhiều mâu thuẫn, cãi vã và trở lên lạnh nhạt không còn tình cảm với anh P, không tìm được tiếng nói chung. Dù nhiều lần hàn gắn nhưng không được và càng làm tổn thương nhau nhiều hơn. Vì vậy chị và anh P đồng thuận ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xem xét, giải quyết.

Về con chung và tài sản chung: Anh P và chị Ph xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Đoàn P và chị Lương Thị Ph; về lệ phí: Anh P nộp cả 300.000đ lệ phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Lương Thị Ph là người Việt Nam nhưng hiện nay đang lao động, làm việc tại Nhật Bản do vậy Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương có thẩm quyền giải

quyết sơ thẩm việc công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Đoàn P và chị Lương Thị Ph.

Anh P và chị Ph vắng mặt và đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; chị Ph có ủy quyền cho chị bà Đào Thị M thay mặt giao nhận các văn bản tố tụng tại Tòa án, bà M đã đề nghị xét xử vắng mặt bà; do vậy Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt anh P, chị Ph và bà M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đoàn P và chị Lương Thị Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 01/8/2017, đây là hôn nhân hợp pháp.

Trước khi kết hôn anh chị sống với nhau như vợ chồng tại Nhật Bản. Sau khi kết hôn, chị Ph tiếp tục quay lại Nhật Bản học tập và làm việc còn anh P ở lại Việt Nam làm việc. Anh chị đều mong muốn làm Visa gia đình để anh P tiếp tục quay lại Nhật Bản để tiếp tục cuộc sống hôn nhân, nhưng vì trục trặc giấy tờ nên anh P không thể sang Nhật Bản được. Vợ chồng anh chị do tìm hiểu không kỹ, hoàn cảnh địa lý xa xôi nên thường xảy mâu thuẫn, cãi nhau. Mặc dù anh chị đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Nay cả hai cùng có yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu của anh chị là tự nguyện, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt đượcdo vậy căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Đoàn P và chị Lương Thị Ph.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản: Anh P và chị Ph xác định không có tài sản và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Đoàn P tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nên cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đoàn P và chị Lương Thị Ph.

2- Về con chung: Không có.

3- Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Đoàn P tự nguyện nộp cả số tiền 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0007426 ngày 15/5/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Anh P đã nộp đủ lệ phí.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 18/9/2019.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Quyết